

LIÊN ĐOÀN 5 BIỆT ĐỘNG QUÂN QLVNCH TẠI MẶT TRẬN QUẢNG TRỊ

Lời giới thiệu: NHÂN KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP BINH CHỮNG BĐQ 1 THÁNG 7, XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU BÀI VIẾT CỦA NIÊN TRƯỞNG NGUYỄN VĂN NAM.

Khuyết danh



Nói đến Mặt trận Quảng Trị, chúng ta thường đọc những tài liệu và phim ảnh về cuộc hành quân tái chiếm Quảng Trị là chiến thắng của Thủy Quân Lục Chiến tại Cổ Thành “Cờ bay, cờ bay trên thành phố thân yêu, vừa chiếm lại đêm qua bằng máu...”.

Rất ít người biết được trước đó, vào giữa tháng Tư năm 1972, lực lượng Biệt Động Quân, Thiết giáp đã chặn đứng và đánh bại quân xâm lược Bắc Việt tại phòng tuyến Tây Nam Đông Hà. Đến nay, chiến thắng lẫy lừng này hầu như bị bỏ quên, ít ai còn nhắc đến, cũng như ít có tài liệu nói về giai đoạn này.

Cuối tháng 3 năm 1972, cộng sản Bắc Việt ngang nhiên xé hiệp định Genève 1954 đưa toàn bộ lực lượng tràn qua Bến Hải tấn công vào Sư Đoàn 3 và Một Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến trấn đóng tại các căn cứ hỏa lực dọc theo biên giới Lào. Trước áp lực quá mạnh và bất ngờ của địch, sau vài ngày chống trả chờ quân bạn tiếp viện trong vô vọng, Trung tá Phạm Văn Đính, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 56/Sư Đoàn 3, đã buộc phải đầu hàng địch. Trong khi đó, Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, rút bỏ các căn cứ hỏa lực dọc theo biên giới Lào, đã tạm rút về lập phòng tuyến mới tại phía Tây Nam Đông Hà. Ngoài ra, một số đơn vị quân đội phải lui quân, bỏ ngỏ quận Gio Linh và Cam Lộ, Quảng Trị. Trước tình thế trên, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa cấp tốc điều động 3 Liên Đoàn 4, 5, 6 Biệt Động Quân, tăng cường cho Quân Đoàn I.

Từ cuối năm 1971, toàn bộ LLXK/QĐIII rút khỏi chiến trường Kampuchea. Liên Đoàn 5 BĐQ vào vùng hành quân Tam Giác Sắt thay Lữ Đoàn Nhảy Dù của Đại tá Lê Quang Lưỡng. Sau Tết, khi Liên Đoàn 5 bắt đầu hành quân vào chiến khu D thì được lệnh cấp tốc gom quân về căn cứ Trảng Lớn, Tây Ninh. Tại đây, Liên Đoàn được lệnh trang bị ba ngày lương khô và hai cấp số đạn sơ khởi, khẩn cấp ra tăng cường cho Quân Đoàn I.

Liên Đoàn 5 BĐQ được không vận đợt đầu tiên từ phi trường Trảng Lớn, Tây Ninh ra Phú Bài. Khoảng 5:00 giờ chiều, toàn bộ Liên Đoàn 5 đã có mặt tại Huế và được di chuyển gấp ngay trong đêm ra căn cứ Hòa Mỹ. Không Quân tiếp tục chuyển 2 Liên Đoàn 4 và 6 BĐQ trong đêm. Sáng sớm hôm sau, hai Liên Đoàn bạn cũng có mặt tại Phú Bài. Đến căn cứ Hòa Mỹ vào khoảng 22:00 giờ, qua bầu trời trong lấp lánh ánh sao, lần đầu tiên chúng tôi chứng kiến từng đợt hỏa tiễn SAM của CSBV đuổi theo B52 cho đến khi hết tầm nổ tung như pháo bông.

Hôm sau, Liên Đoàn, được tăng cường Thiết Đoàn 17 (Trung tá Dung, Thiết Đoàn Trưởng) và một Chi Đoàn Chiến Xa M48 thuộc Thiết Đoàn 20 vừa mới được thành lập, cấp tốc ra Đông Hà thay thế Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến đang trấn giữ phòng tuyến Đông Hà. Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn 5 lập căn cứ dọc Quốc Lộ 1 cách Đông Hà khoảng 4km về phía Nam cùng BCH/Thiết Đoàn 17 + Tiểu Đoàn 33 BĐQ (-2) + Đại Đội 5 Trinh Sát và Pháo Đội 105ly. Tiểu Đoàn 33 BĐQ (-2) và một Chi Đoàn M113 giữ phòng tuyến Đông Hà. Tiểu Đoàn 30 BĐQ và một Chi Đoàn M48 giữ tuyến Tây Nam Đông Hà dọc theo dãy Trường Sơn.

Tiếp theo là Tiểu Đoàn 38 BĐQ + Chi Đoàn M113, LD4 BĐQ, Liên Đoàn 6 BĐQ. Vài ngày sau LD6 được điều động tăng cường Quân Đoàn II và LD1 thay thế Liên Đoàn 6. Vừa vào vùng trách nhiệm để thay thế đơn vị bạn, chúng tôi đã được địch quân chào đón bằng những trận mưa đại pháo 130ly và đủ loại hỏa tiễn của VC. Khi quen với pháo kích của chúng, chúng tôi có thói quen tính bằng thời gian chứ không đếm bằng quả như ở các mặt trận khác. Đến vị trí ấn định chúng tôi vẫn chưa tìm thấy quân bạn. Sau khi liên lạc nhau trên hệ thống Truyền Tin và cho tọa độ chính xác, vài phút sau các tiểu đoàn mới bắt tay được với nhau. Đi đâu cũng gặp toàn dân Võ Bị nên việc bàn giao rất nhanh chóng sau khi được dặn dò tỉ mỉ. Ở đây, mọi bài học ở quân trường và binh thư căn bản đã được tạm xếp sang một bên.

Theo kinh nghiệm của đơn vị bạn cũng như thực tế trước mắt, chúng tôi chọn những thung lũng lòng chảo để bố trí quân thay vì chiếm các cao điểm như thường lệ. Cao điểm có ưu thế chiến thuật kiểm soát khu vực, nhưng có bất lợi là làm thành mục tiêu chính xác cho VC pháo kích. Chúng tôi đã chia tay nhau, trong sự lo lắng với những lời chúc lành của những đứa con cùng trường mẹ.

Hơn 500 BĐQ nhận lãnh trách nhiệm của trên 700 Thủy Quân Lục Chiến mà mọi người đều biết chắc rằng nơi đây sẽ xảy ra những trận đánh khốc liệt trong vài ngày tới. Việt Cộng không dám liều lĩnh vượt sông Đông Hà tấn công BĐQ nên chuyển hướng về Trường Sơn đến quận Cam Lộ (đã thất thủ), tập trung quân, chuẩn bị. Những toán tiền sát viên pháo binh của VC giả dạng, mặc quân phục Sư Đoàn 3 Bộ Binh QLVNCH, len lỏi bám sát gọi pháo binh, bắn liên tục vào các vị trí đóng quân của ta. Chúng tôi phải liên tục ngày đêm tung các toán tuần tiểu, phục kích tiêu diệt bọn này, trong khi chờ đợi những trận tấn công mới của bọn chúng.

Ngày 9 tháng 4 năm 1972, Việt Cộng, tung chiến xa và mở đợt tấn công dữ dội từ hướng Cam Lộ xuống, đâm thẳng vào phòng tuyến Tiểu Đoàn 30 BĐQ. Chúng tôi ra lệnh anh em giữ vững vị trí, trong khi Chi Đoàn Chiến Xa M48 tấn công ngay khi chiến xa T54 của địch lọt vào tầm tác xạ. Nhiệm vụ của BĐQ là phải cản cho được bộ binh địch tòng thiết, nên chỉ được tác xạ khi chiến xa chúng đến được gần phòng tuyến mình – trong tầm tác xạ của M72.

Khi trái đại bác đầu tiên của M48 hạ ngay chiếc T54 địch trước sự reo hò của anh em, chúng tôi đã phát giác ra ngay đám con cháu HCM đánh giặc rừng, chưa học được bài Nhị Thức Bộ Binh – Thiết Giáp mà đã xung trận. Chúng dàn thiết giáp đi giữa, bộ binh tiến hai bên. Chuối đã đưa đến miệng cường. Chỉ hơn nửa giờ sau, M48 đã bắn cháy 13 chiến xa T54, khiến những xe còn lại quay đầu bỏ chạy về hướng Trường Sơn. BĐQ và Thiết Kỵ reo hò trước hiệu quả của chiến xa M48 lần đầu được trang bị và xung trận.

Ranh giới hoạt động giữa hai Tiểu đoàn 30 và 38 BĐQ là một con suối cạn, hai bên bờ có cây cối rậm rạp. Thỉnh thoảng, chúng tôi vẫn còn nghe tiếng thiết giáp di chuyển dưới bờ suối. Để kiểm soát lại thật kỹ xem đó có phải là của bạn hay địch, TĐ30 đề nghị 38 đề 30 kiểm soát con suối. Chúng tôi cho một toán trinh sát bám theo tiếng máy xe và bất ngờ gặp 3 chiếc T54 trốn dưới suối chạy lạc. Lúc trời lên để tìm đồng đội, chúng lại đâm ngay vào Bộ Chỉ Huy/Tiểu Đoàn. Cả đơn vị đều la lên:

– “T54, Việt Cộng!”

Tức thì 2 chiếc lãnh đủ mọi hỏa lực, bị bốc cháy, trong khi chiếc còn lại hoảng hốt lách tránh đạn bị lật nằm chổng gọng.

Tôi la lớn:

– “Tắt cả ngưng tác xạ.”

Tôi đích thân điều động 2 đại đội xung phong lên “bắt sống” (chữ của VC trả lại cho VC) chiếc T54 đầu tiên cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Khi nhận báo cáo, Trung tá Hồng – Liên Đoàn Trưởng – đã đích thân vào máy kiểm chứng lại với tôi, giọng nửa đùa nửa thật.

– Báo lại cho đàng hoàng. Thiết Giáp chứ phải của hay sao mà mầy bắt sống dễ dàng vậy? Kiểm soát lại để tao còn báo cáo lên Quân đoàn.

– Trình 78 (danh hiệu LĐT), nửa tiếng nữa tôi sẽ nhờ anh em Thiết Giáp kéo về nộp cho Liên đoàn. Chiếc T54 còn nguyên chưa lãnh đạn.

– Tốt lắm, cho tôi gởi lời khen ngợi đến anh em TĐ30 và Thiết Giáp.

Chiếc T54, chiến lợi phẩm đầu tiên do Tiểu Đoàn 30 BĐQ và Chi Đoàn Chiến Xa M48, thuộc Thiết Đoàn 20 tịch thu được tại mặt trận Tây Nam Đông Hà ngày 9 tháng 4 năm 1972, được kéo về trưng bày tại Phú Văn Lâu và sau đó được đưa về trước Tòa Đô Chính Sài Gòn, cùng với chiếc thứ nhì do Thủy Quân Lục Chiến tịch thu được sau này. Thật tội nghiệp cho bọn VC như bầy vịt con bơ ngác!

Khi đám cua sắt đi giữa nhanh chóng bị loại khỏi vòng chiến, chúng bị tách rời thành hai cánh làm môi cho hỏa lực thiết giáp và sức tấn công vũ bão của 2 TĐ30, 38 BĐQ. Chỉ trong một ngày chúng tôi tịch thu trên 200 súng đủ loại trong đó có 8 khẩu đại bác không giật 82ly lần đầu tịch thu được. Đúng là một trận đánh thật ngoạn mục như trong phim La Mã thời xưa, trên một chiến trường rộng lớn trùng trùng điệp điệp đồi sim bát ngát. Quân ta đã lấy súng địch như lấy củi! Để gỡ gạc, bọn VC pháo kích dữ dội rồi dùng những đơn vị bộ binh còn lại cố gắng tấn công nhưng chỉ thêm tổn thất. Sau hai ngày đêm kịch chiến, bọn VC đã hoàn toàn bị đẩy lùi vào Trường Sơn. Chúng tôi bắt sống được 3 tên VC trẻ măng, chừng 16 tuổi.

Khi tôi hỏi:

– Sao còn con nít như vậy không chịu đi học mà lại đi lính làm gì?

– Họ bắt đi lính hết, vào “giải phóng” miền Nam. Làm gì được tiếp tục đi học.

Anh em BĐQ lại đốt thuốc lá đưa cho họ hút, cho ăn cơm gạo sậy và thịt hộp ba lát. Chúng thấy thuốc thì hí hửng hút nhưng cơm thì ngần ngừ không dám ăn, mà chỉ đưa mắt nhìn từng người rất lấy làm ngạc nhiên. Thấy vậy, tôi hỏi thúc:

– Ăn đi chứ chờ gì nữa. Lính tráng gì mà rụt rè như con gái vậy. Bộ sợ bị thuốc độc à?

– Sao tử tế vậy? Lại cho ăn ngon nữa. Ăn xong rồi đem bắn hả?

– Tụi mày các ké kỳ không bắn làm gì cho uống đạn. Cơm sậy thịt hộp có gì là cao lương mỹ vị. Ăn đi. Vài phút nữa sẽ có trực thăng đem mấy chú về nơi an toàn rồi. Mấy chú khỏe hơn chúng tôi rồi đó.

– Thực à?

Cũng trong lúc đụng trận, chúng tôi còn tìm thấy trong một hố nhỏ, hai em bé thật ốm đang nằm tránh đạn. Cô chị khoảng chín tuổi đang ôm chặt đứa em chừng 5 tuổi. Hai chị em đang run lẩy bẩy trên tay còn cầm một gói nhỏ gạo sậy. Thật là một thảm trạng đau lòng!

Trước chiến thắng lẫy lừng này, tinh thần binh sĩ lên cao nên họ chỉ muốn “Bắc tiến” để chiếm lại những phần đất đã mất. Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn I thảo sẵn lệnh hành quân

Quang Trung 720, nhưng chẳng hiểu sao không được thi hành (Ngày N giờ G chưa ấn định). Tiến không tiến, thủ không thủ. Cứ nằm tại chỗ chờ lệnh. Việt Cộng cấp tốc điều động quân dọc Trường Sơn, bọc sâu về phía Nam lập tuyến phục kích dọc theo sông Trường Phước, thành hình chữ U bề dọc theo phía Tây Quốc Lộ 1 và dãy Trường Sơn dài 3km. Tuyến phục kích này đã đi vào quân sử với tên gọi Đại Lộ Kinh Hoàng.

Sau khoảng mười ngày chờ đợi, bọn VC nhận được tiếp tế và quân tiếp viện từ ngoài Bắc gửi vào, nên chúng bắt đầu mở cuộc phản công thăm dò. Chúng tôi chẳng những không được tăng cường mà vì nhu cầu chiến trường, Chi Đoàn M48 đã được rút đi tăng cường cho Thủy Quân Lục Chiến ở mặt trận khác. Thay vào đó, chúng tôi nhận lại Chi Đoàn Thiết Quân Vận M113 của Thiết Đoàn 17, để tiếp tục nhiệm vụ trấn ải địa đầu này. Thật là trở trêu! Nhưng tôi cũng còn được chút an ủi vì chi đoàn trưởng là chú em sát nút với tôi: anh Viễn Sum, khóa 21. (Anh đã bị tử trận sau này.)

Chẳng hiểu Quân Đoàn I đánh đấm như thế nào mà hầu như bỏ lỏng mặt trận Đông Hà chỉ lo chống trả ở mặt trận phía Tây giữa Huế và Quảng Trị? Chúng tôi trì hoãn chiến với VC ở mặt trận Tây Nam Đông Hà và co dần về phía Quốc Lộ 1.

Gần cuối tháng 4, phòng tuyến hai TĐ30 và 33 đã rút bỏ, chỉ còn TĐ30 BĐQ đơn độc ở lại trấn giữ căn cứ của BCH/LĐ5BĐQ, vì BCH/LĐ đã rút về phía sau (hướng Nam về phía tỉnh lỵ Quảng Trị) khoảng hơn 1km. Cách căn cứ TĐ30 về phía Nam 300 mét có con sông nhỏ Vĩnh Phước do một đơn vị Địa Phương Quân trấn giữ chiếc cầu bắc qua sông này. Cách đó 500 mét là TĐ38 BĐQ. Trước tình hình này tôi đoán chắc việc rút bỏ Đông Hà chỉ là vấn đề thời gian, nên đã bàn với Thiếu tá Thụy, TĐT, nên đưa một đại đội về giữ chiếc cầu cho an toàn. Anh do dự một hồi và quyết định chưa tới lúc phải làm như vậy.

Rạng sáng hôm sau, tôi linh cảm tình thế rất nặng nề và bất lợi nên tôi đề nghị một lần nữa ý định tối hôm qua. Lần này, đề nghị của tôi không những gửi một đại đội mà phải kèm thêm một chi đội thiết quân vận M113. Thấy Thiếu tá Thụy vẫn còn lưỡng lự, tôi không chần chừ ra lệnh cho ĐĐ3 và Đại úy Xứng, chi đoàn trưởng, cấp tốc thi hành. Nhưng đã muộn, khi lực lượng chúng tôi vừa đến cầu thì VC đã có mặt sẵn. Chi Đoàn M113 và ĐĐ3 tấn công dữ dội và vượt qua được bên kia cầu, trước khi VC giật sập cây cầu này! Tôi cho anh em dừng lại bố trí quân và sẵn sàng yểm trợ hỏa lực cho tiểu đoàn.

Cùng lúc ấy, chúng tôi thấy các cánh quân của VC từ phía Trường Sơn, từ ngoài biên đang đâm thẳng về tiểu đoàn, đúng lúc BCH/LĐ cho lệnh TĐ30 khẩn cấp rút bỏ Đông Hà. Chúng tôi dồn nỗ lực thanh toán nhanh chóng đám VC chiếm cầu còn sót lại và tìm cách vượt sông. Hai thành cầu vẫn còn nên BĐQ qua được không mấy khó khăn. Tiếng anh Sum vang lên hỏi thúc tôi:

– Mần răng chừ, niên trưởng? Mần răng?

– Anh liệu M113 có cách nào vượt sông được không?

– Mản răng được. Sông miền núi hai bên vách đều cao, mãn răng xuống được, qua bên kia bờ cũng không leo lên được.

Mản răng chừ?

– Bỏ xe.

– Bỏ xe hí? Bỏ hí?

– Anh cho tháo đại liên quăng xuống sông. Bỏ lựu đạn khói vào bình xăng, rồi rút nhanh qua cầu. Tôi nói.

Cả liên đoàn được lệnh triệt thoái khẩn cấp về Ái Tử, nơi đặt Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 3 Bộ Binh. Tôi liên lạc với Thiếu tá Vũ Đình Khang (K19), Tiểu Đoàn Trưởng TĐ38 BĐQ, ráng chờ và thu xếp cho chúng tôi cùng tòng thiết theo đơn vị anh. Tiểu đoàn 30 vừa kịp tháp tùng với TĐ38 thì toàn bộ Liên Đoàn 5 và Lữ Đoàn 1 Kỵ Binh, của Đại tá Nguyễn Trọng Luật, bỏ Đông Hà rút nhanh về Ái Tử. VC pháo kích theo như rải cám.

Trong khi đó, B52 cũng bắt đầu trút bom ngăn chặn bước tiến của VC. Dân chúng cũng gồng gánh bỏ chạy theo chúng tôi. VC dồn hết hỏa lực pháo kích theo. Đến Ái Tử chúng tôi vội vàng bổ sung đạn dược và chỉnh đốn lại đơn vị. Trung úy Đoàn Văn Xương, Khoa 22, ĐĐT/ĐĐ2, bị thương đã được tải thương trong những ngày trước đó và Trung úy Bé ĐĐT/ĐĐ4 mất tích. TĐ30 được tổ chức lại thành hai liên đội. Trong trường hợp xấu nhất Thiếu tá Thúy và tôi mỗi người sẽ chỉ huy một liên đội. Đại úy Sum đến siết chặt tay chúng tôi từ giã. Anh được lệnh về Huế để tái tổ chức đơn vị vì chỉ còn có một chi đội.

Mọi người chia tay vội vàng và chúc nhau may mắn. Chúng tôi được lệnh tiếp tục lui binh về phối trí ở bờ Bắc sông Thạch Hãn. Thật quái đản chúng tôi không hiểu nổi Quân Đoàn I đánh giặc theo kiểu gì đây???

Sáng hôm sau, chúng tôi mới biết được Tư Lệnh Sư Đoàn 3 cũng là Tư Lệnh Mặt Trận Quảng Trị đã quyết định bỏ Quảng Trị và ra lệnh cho các đơn vị tự túc rút về Mỹ Chánh. Cầu Thạch Hãn cũng đã bị VC pháo sập. Cũng may mùa này mực nước xuống rất thấp. Chúng tôi cho một binh sĩ lội thử sang sông, chỗ sâu nhất cũng chỉ tới ngang ngực. Cả tiểu đoàn lần lượt vượt sông Thạch Hãn. Toàn bộ LĐ5 tiếp tục rút về La Vang.

Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 3 và Tiểu khu Quảng Trị, cùng dân chúng đã lọt vào ổ phục kích. Việt Cộng tập trung mọi hỏa lực, điên cuồng tàn sát không nương tay. Trên đoạn đường dài 3 cây số đầy xác người và xe cộ. Thật là một thảm cảnh rừng rợn, đáng nguyên rủa!

Liên Đoàn 5 rút về tới La Vang, gặp hai Liên Đoàn BĐQ 1 và 4, Thiết đoàn 18. Các đơn vị thuộc Sư Đoàn 3 và Tiểu Khu Quảng Trị còn bị kẹt lại chưa qua được tuyến phục kích địch. Thiết Đoàn 18 đề nghị Liên Đoàn 5 từng thiết chung. Cùng lúc đó, Chỉ Huy Trưởng Biệt Động Quân Quân Đoàn I ra thăm Liên Đoàn 1 bị kẹt tại đây. Ông có thuyết phục Trung tá Hồng tấn công vào ổ phục kích của VC nhằm cầm chân địch cho 2 Liên Đoàn 1 và 4 rút theo hướng Đông Quốc Lộ cho đỡ bị tổn thất. Ông cho rằng Liên Đoàn 5 còn đủ mạnh để nhận lãnh trọng trách này. Trung tá Hồng mở cuộc họp khẩn cấp để vạch ra kế hoạch.

Chúng tôi đều nêu lên cùng một ý kiến là đồng ý 3 liên đoàn bảo bọc nhau để vượt qua ổ phục kích VC, cùng nhau đánh cầm chân ở rìa phía Đông, và rút theo thể chân vạc. Đánh vào tuyến phục kích của địch nằm chờ sẵn tại đây, trong tình thế không có tiếp tế và yểm trợ thật là phiêu lưu và vô cùng nguy hiểm. Và lại đây là vùng trách nhiệm của LD1.

Dù sao, LD1 cũng có nhiều ưu thế hơn. Nhưng vì danh dự và màu cờ sắc áo binh chủng, Liên Đoàn 5 đã chấp nhận hy sinh và thiệt hại để nhận lãnh trách nhiệm đầy cam go và nguy hiểm này. Nhờ đó các đơn vị bạn có thể qua khỏi Đại Lộ Kinh Hoàng với tổn thất nhẹ nhất.

Trung tá Hồng quyết định thi hành kế hoạch A, đánh vào tuyến phục kích VC với hai TĐ33 và TĐ30. Đại Đội Trinh Sát bảo vệ BCH/LĐ đi giữa và TĐ38 giữ mặt hậu. Không xong thì theo kế hoạch B, rút ngược trở lại, rồi theo thể chân vạc đánh cập rìa phía Đông Quốc lộ 1 và rút theo hai liên đoàn bạn. Ban ngày chúng tôi còn được sự yểm trợ về Không Quân của Đệ Thất Hạm Đội từ ngoài khơi, nhưng vào ban đêm hoàn toàn tự lực cánh sinh. Chúng tôi ngầm thỏa thuận với nhau trước, sẽ đánh xuyên luôn qua tuyến phục kích để về Mỹ Chánh. TĐ33 giao cho TĐ30 hướng dẫn oanh kích. Chúng tôi tập trung oanh kích chọc thủng một lối để làm đầu cầu và mở đường vượt qua tuyến phục kích này.

Đánh được vài phi tuần, thành linh chiếc OV10 hướng dẫn oanh kích bị phòng không bắn trúng. Lửa bốc cháy, khói mịt mù nhưng viên phi công Mỹ vẫn bình tĩnh cố gắng bay theo hướng dẫn của chúng tôi để tìm đến vị trí quân bạn. Anh bám dù nhảy ra khỏi phi cơ và đáp ngay vào BCH của TĐ30. Tóc và chân mày của anh bị cháy sém nhiều nơi. Chúng tôi bắt tay chúc mừng anh. Chiếc OV10 rớt nổ tung cách chúng tôi gần 300 mét. Anh cố gắng gọi và hướng dẫn phi đoàn tiếp cứu, nhưng hỏa lực phòng không của địch dày đặc, quá mạnh nên không thể nào thực hiện được. Sau nhiều lần cố gắng, toán cấp cứu đành phải rời vùng và buộc lòng anh phi công phải ở lại để cùng rút theo đường bộ cùng toán cố vấn của LD5/BĐQ. (Vào lúc này chúng tôi chỉ còn lại toán cố vấn duy nhất ở cấp liên đoàn).

Chúng tôi nghiên cứu bản đồ, chọn lộ trình và địa điểm tập trung quân, ban lệnh kỹ cho hai liên đội trưởng và xuống đến các cấp Trung đội, Tiểu đội Trưởng; điều chỉnh địa bàn để đi đêm, tránh giao tranh, và chỉ sử dụng lựu đạn. Chúng tôi bắt đầu xuất phát khi trời

vừa tối, TĐ33 đi trước và TĐ30 bám sát theo sau. Trời bắt đầu tối hẳn, chỉ còn nhìn thấy lờ mờ nhờ vào ánh sao. Thiếu tá Danh, K18 dẫn đầu với hai đại đội.

Khi vượt được qua sông Trường Phước thì VC đã phát giác. Chúng từ các vị trí phục kích tác xạ xối xả vào chúng tôi. Nhờ vào vị trí khá thuận lợi, chúng tôi ẩn núp vào các luống khoai lang của dân chúng, theo dõi và cố nhận định tình hình. VC bố trí trong các lùm tre dọc theo bờ ruộng, bờ sông Trường Phước bắn thẳng vào các đơn vị. Nương theo các luống khoai lang, anh em binh sĩ tiến gần vị trí địch, ném lựu đạn tiêu diệt từng vị trí VC và tiến lên bên phải TĐ33. Hai đại đội còn lại của TĐ33 liên lạc máy, báo lại tình hình và gọi chúng tôi tiếp cứu.

Tôi ra lệnh:

– Anh em bình tĩnh bố trí tại chỗ, sử dụng lựu đạn thanh toán các vị trí VC ở gần, và yểm trợ nhau tiếp tục vượt sông theo kế hoạch dự trù. Chúng tôi sẽ lên ngang bên phải các anh. Khi đến được bờ sông, tôi bố trí lại và kiểm soát đơn vị.

Giờ đây, tôi mới biết trong lúc giao tranh Thiếu tá Thúy – TĐT, và Trung úy Xuân (K22) – Ban 3 bị thất lạc. Chúng tôi tìm mãi cũng không được vì khoảng cách nhìn thấy được không quá 2 mét. VC biết được chúng tôi vượt sông nên báo động và bắt đầu điều động thiết giáp khóa phía sau. Trung tá Hồng quyết định thi hành kế hoạch B nhưng tình thế này không thể nào thực hiện nổi. Vì thế, tôi tiếp tục cho đơn vị vượt sông và di chuyển về Mỹ Chánh.

Trời về khuya trăng lưỡi liềm đã lên, khoảng cách quan sát được thêm được vài mét. Tôi cho anh em di chuyển theo lưng chừng triền núi, trong khi đó thiết giáp VC đang di chuyển bên trên để chặn đường chúng tôi. Đến khoảng 3 giờ sáng, tình hình có vẻ yên lặng đôi chút nên tôi cho anh em dừng quân nghỉ ngơi, chờ trời sáng. Từ khá xa, tôi đã thấy TQLC đang bắn từng quả pháo binh soi sáng về hướng chúng tôi. Khi trời vừa hừng sáng, chúng tôi tiếp tục tiến về Mỹ Chánh. Tay bắt mặt mừng, Lê Quang Liễn, bạn cùng khóa 20 của tôi cho đệ tử mang đến cho tôi một tô mì gói và cho biết Liên Đoàn 1 và 4 Biệt Động Quân đã rút được về đây từ sáng sớm. Anh hỏi thúc tôi ăn lẹ lên rồi tiếp tục di chuyển. Anh cũng đã nhận được lệnh rút về lập phòng tuyến mới ở phía Nam bờ sông Mỹ Chánh.

Qua được bờ Nam Mỹ Chánh, tôi liên lạc về tiền trạm ở căn cứ Hòa Mỹ, cho lệnh anh em thu dọn về Huế, tập trung phương tiện ra Mỹ Chánh và đưa hết anh em về hậu trạm Mang Cá, Huế. Tôi vào căn cứ Hòa Mỹ và liên lạc với bộ phận tiếp vận Quân Đoàn I để xin phương tiện chuyển số anh em bị thương và vài thi hài mà nơi đây chưa di chuyển được. Xong xuôi, tôi trở ra Mỹ Chánh để kiểm soát lại việc di chuyển anh em về Huế. Thành phố Huế vắng tanh như một thành phố chết, không còn một người dân nào vì họ đã di tản hết về Đà Nẵng từ hôm qua.

Tôi gặp Thiếu tá Danh. Hai anh em bàn tính với nhau, sáng sớm ngày mai chúng tôi sẽ đưa toàn bộ LĐ5BDQ về Phú Bài. Đến giờ phút này, LĐ chỉ còn Thiếu tá Danh và tôi. Bộ Chỉ Huy Biệt Động Quân ở Sài Gòn nhận được tin tức từ Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn I, BCH/Liên Đoàn 5 BDQ được ghi nhận mất liên lạc từ ngày hôm qua. Gia đình chúng tôi đứng ngồi không yên.

Sáng hôm sau, chúng tôi đưa toàn bộ LĐ5 về Phú Bài, liên lạc với đơn vị Mỹ đóng tại đây, điều đình với đơn vị đồng minh dành cho chúng tôi một vị trí để cùng nhau phòng thủ. Thiếu tá Danh phụ trách liên đoàn, đóng bên trong với BCH/LĐ cùng với TĐ33 BDQ và ĐĐ/TS. Tôi phụ trách vòng ngoài với hai Tiểu đoàn 30 và 38 BDQ. Chúng tôi cắt cử một toán nhỏ đưa đoàn xe GMC cơ hữu ra Mỹ Chánh để tiếp tục đón các quân nhân còn thất lạc.

Qua ngày hôm sau, Thiếu tá Thúy và Trung úy Xuân về được Mỹ Chánh. Thiếu tá Thúy chỉ huy vòng ngoài và tôi phụ trách TĐ38. Ba ngày sau nữa, Trung tá Hồng, LĐT, và Trung tá Hòa, LDP, cũng được trực thăng QĐI bốc về Huế. Thiếu tá Vũ Đình Khang (K19), TĐT38, được ghi nhận mất tích nên Trung tá Hồng chỉ định tôi thay Thiếu tá Khang.

Sau khi Trung tướng Ngô Quang Trưởng ra nhận chức Tư Lệnh Quân Đoàn I thay thế Trung tướng Hoàng Xuân Lãm, ông đã xin BTTM cho Sư Đoàn Dù thay thế hai Liên Đoàn 4 và 5 BDQ về dưỡng quân và bổ xung quân số. Chúng tôi rời Quân Đoàn I về hậu cứ Đồn Dù, Củ Chi mang theo một số chiến phẩm, chưa kịp giao nộp cho QĐI, về nộp thẳng phòng 2 TTM. LĐ5BDQ được Bộ TTM tuyên dương công trạng trước Quân Đội, hiệu kỳ Liên Đoàn, trong khi các đơn vị trực thuộc, các đơn vị trưởng được ân thưởng... Anh Dũng Bội Tinh với nhánh Dương Liễu. Thành tích trước đó của LĐ5BDQ cũng bay theo “sương gió” khi vị Tư Lệnh QĐI cũ không còn và Tư Lệnh Sư Đoàn 3 Bộ Binh bị mất chức! Tất cả đã trở thành huyền thoại!

Nguyễn Văn Nam, K20 VBQGVN/Đà Lạt

Nguồn: Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam - Đa Hiệu



Nguồn: Internet eMail by Đoàn Hữu Định chuyển

*Đăng ngày Thứ Tư, July 1, 2020
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*